

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác đảm bảo cơ quan An toàn về an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ thiên tai Năm học 2015-2016

Căn cứ Kế hoạch số 01 của cấp THCS Phòng GD&ĐT Ninh Giang ngày 10 tháng 9 năm 2015 về nhiệm vụ năm học 2015-2016;

Căn cứ Kế hoạch nhiệm vụ năm học trường THCS Hung Thái năm học 2015-2016;

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH.

1. Tổng hợp về đội ngũ

- Tổng số giáo viên, nhân viên toàn trường : 22

Trong đó: biên chế 16, hợp đồng 6.

- Đảng viên: 16.

- Giáo viên trực tiếp tham gia giảng dạy: 18, quản lý : 2, văn thư: 1, kế toán: 1, thư viện: 1, TB-ĐD – 1; y tế: 0.

Trong đó:

Toán	Lí	Hóa	Sinh	C.N	T.D	Tin học	N.Văn	Sử	Địa	T.Anh	M.T	Â.N
3	0	1	1	1	1	1	3	2	1	2	1	1

- Trình độ đào tạo: Đại học: 15, Cao đẳng: 6, Trung cấp: 1

Đang học đại học : 2 (đ/c Đáng, Thuyết)

- Tuổi bình quân : 33,36.

- Bình quân tuổi nghề giáo viên : 11 năm.

- Số giáo viên đang nghỉ chế độ thai sản : 1 (Thuyết);

- Số giáo viên có sức khoẻ yếu : 0.

2. Học sinh.

+ Tổng số học sinh : 232.

+ Tổng số lớp : 8.

+ Số học sinh biên chế theo lớp:

Stt	Lớp	Sĩ số	Nữ	Con thương binh	Con hộ nghèo	Cận nghèo	Khuyết tật	Mồ côi	Ghi chú
1	6A	32	11	0	2	1	1 (Như)	0	

2	6B	36	17	1	1	2	0		
3	7A	24	6	0	1	3	0		
4	7B	36	20	0	3	2	0		
5	8A	24	6	0	1	0	1 (Đức)	1 (Thái)	
6	8B	32	19	0	0	3	0		
7	9A	20	8	0	0	3	1 (Hồi)		
8	9B	28	17	0	0	1	0		
Tổng		232	104	1	8	15	3	1	

3. Cơ sở vật chất phục vụ dạy và học.

- Khu làm việc của giáo viên : Văn phòng: 01, văn phòng tổ chuyên môn: 02, phòng hiệu trưởng: 01, phòng phó hiệu trưởng : 01, phòng hành chính: 02 , Thư viện : 1, Đồ dùng : 1, Phòng Đội : 0, Phòng Y tế học đường : 0, Phòng Bảo vệ : 1.

- Phòng học thường xuyên : 8

- Phòng học bộ môn : 3.

- Sân chơi : 1200 m², bãi tập : 643 m².

- Số máy tính : 23, máy chiếu : 01, máy in- phôtô : 01, máy in : 02.

II . KẾ HOẠCH ĐẢM BẢO CƠ QUAN AN TOÀN VỀ AN NINH TRẬT TỰ.

1. Mục đích, yêu cầu:

1.1. Mục đích:

Góp phần đảm bảo tốt an ninh, trật tự tại địa bàn dân cư, cơ quan trường học trường THCS Hưng Thái tạo hiệu quả thiết thực trong việc giữ gìn an ninh, trật tự tại nhà trường và chung quanh địa bàn dân cư.

Nâng cao trách nhiệm và hiệu quả công tác phối hợp của nhà trường với chính quyền địa phương và các đoàn thể chính trị trong công tác đảm bảo an toàn về an ninh, trật tự.

Tiếp tục thực hiện giáo dục, tuyên truyền để nâng cao ý thức chấp hành luật pháp trong đội ngũ cán bộ, giáo viên, công nhân viên, HS và CMHS, tạo bước chuyển biến mới về nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về trật tự an ninh trong nhà trường làm cơ sở để đạt hiệu quả thiết thực trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và giữ gìn an ninh, trật tự nhà trường, địa phương.

1.2. Yêu cầu:

Tuyên truyền bằng các hình thức như: ứng dụng công nghệ thông tin, băng đĩa, phim ảnh ... để nâng cao hiệu quả của công tác giáo dục an ninh, trật tự;

Tăng cường phối hợp, phát huy vai trò của các tổ chức Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Công đoàn của nhà trường trong việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục cho HS.

Tiếp tục thực hiện tốt các cuộc vận động về ATGT, trường học TT-HSTC.

2. Các nội dung giải pháp thực hiện:

Tổ chức cho toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên thảo luận từng tiêu chí công nhận trường học đạt chuẩn an toàn về an ninh, trật tự theo hướng dẫn của Thông tư 23/2012/TT-BCA để đi đến thống nhất thực hiện các tiêu chí về an ninh trật tự gắn với các phong trào thi đua trong hệ thống giáo dục. Hiệu trưởng đại diện nhà trường ký bản đăng ký phân đầu gửi công an xã Hưng Thái để phối hợp thực hiện.

Cụ thể trường THCS Hưng Thái đăng ký thực hiện các nội dung:

- Hàng năm, cấp ủy Đảng có Nghị quyết, Hiệu trưởng có kế hoạch về công tác bảo đảm an ninh, trật tự; có bản đăng ký phân đầu đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”, có nội quy, quy chế bảo vệ nhà trường, bảo vệ chính trị nội bộ, quản lý giáo dục người học, phòng, chống cháy, nổ và 100% cán bộ, giáo viên, công nhân viên, người học từ cấp trung học cơ sở lên ký cam kết thực hiện các nội quy, quy chế và xây dựng nhà trường đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự” gắn với các phong trào thi đua có hệ thống giáo dục quốc dân.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có kế hoạch phối hợp giữa nhà trường – chính quyền địa phương – gia đình người học trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học và quản lý, giáo dục người học. Có mô hình dự phòng, tự quản, tự bảo vệ về an ninh, trật tự trong nhà trường.

- Không để xảy ra các hoạt động gây rối, biểu tình, lập các hội, nhóm, tuyên truyền phát triển đạo, khiếu kiện và tụ tập đông người trái với quy định của pháp luật; không để xảy ra tội phạm bạo lực học đường, không có cán bộ, giáo viên, công nhân viên, người học phạm tội hoặc mắc tệ nạn xã hội, không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn lao động nghiêm trọng.

- Xây dựng lực lượng bảo vệ chuyên trách và bán chuyên trách trong sạch, vững mạnh. Phân loại thi đua hàng năm đạt danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” trở lên; không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

- Có 70% cá nhân đạt danh hiệu LĐTT trở lên, 100% các gia đình đạt danh hiệu Gia đình Văn hóa.

2.1. Tổ chức các loại hình giáo dục, tuyên truyền:

Tổ chức phát động các nội dung, chuyên đề phù hợp với tình hình, đặc điểm của nhà trường và nội dung của phong trào “An toàn về an ninh, trật tự”.

- Triển khai tuyên truyền, giáo dục, phổ biến giáo dục pháp luật cho học sinh vào các giờ sinh hoạt chào cờ đầu tuần, giờ sinh hoạt chủ nhiệm và lồng vào các chủ điểm tháng như An toàn giao thông, phòng chống HIV/AIDS, phòng chống bạo lực học đường...

- Thực hiện khẩu hiệu tuyên truyền trước và sau cổng trường với những câu khẩu hiệu sinh động, dễ nhớ, tác động mạnh mẽ đến ý thức chấp hành an ninh trật tự của đội ngũ cán bộ, giáo viên và học sinh.

- Tiếp tục phối hợp thực hiện tốt “Cổng trường em sạch đẹp, an toàn” và duy trì thường xuyên suốt năm học. Tiếp tục thực hiện bằng rộn khẩu hiệu tuyên truyền trước cổng trường “Cổng trường em sạch đẹp, an toàn”.

- BCH Đoàn trường làm nòng cốt cùng với Liên đội thực hiện các nhiệm vụ: Triển khai giữ gìn trật tự an ninh trong khuôn viên nhà trường (vào giờ ra chơi, ra về). Hướng dẫn học sinh tan học từ cổng trường di chuyển sát lề đường để ra về hai hướng, tránh ùn tắc giao thông trước cổng trường.

- Tổ chức tốt công tác trực ban, bảo vệ nhằm đảm bảo an ninh, trật tự trường học và sẵn sàng phối hợp xử lý khi có vụ việc xảy ra liên quan đến nhà trường.

2.2. Phối hợp giữa Công an xã Hưng Thái.

Tăng cường các biện pháp phối hợp với chính quyền, đoàn thể tại địa phương và gia đình học sinh nhằm ngăn chặn tình trạng học sinh đánh nhau ở trong và ngoài trường học đặc biệt là các vụ việc học sinh dùng hung khí đánh nhau, phòng chống trường hợp học sinh nữ đánh nhau hội đồng, quay phim, đưa lên mạng internet.

Phối hợp, tổ chức để hs được tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao lành mạnh; tổ chức thăm hỏi, động viên học sinh có hoàn cảnh gia đình khăn nhân dịp tết âm lịch.

Phối hợp chặt chẽ với công an trong công tác bảo đảm ANTT, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội: Nhà trường cần chủ động phối hợp với công an địa phương xây dựng kế hoạch, nắm bắt thông tin, xử lý tình huống ANTT liên quan, kiến nghị với chính quyền địa phương giải quyết các vấn đề phức tạp về ANTT khu vực xung quanh trường học.

Phối hợp, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong nhà trường. Căn cứ chức năng nhiệm vụ của mỗi đoàn thể, nhà trường chủ động phối hợp, tạo điều kiện (cả về vật chất, cơ chế, ...) để tổ chức đoàn thể thực hiện tốt công tác vận động, tuyên truyền, giáo dục.

Thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở, kịp thời nắm bắt và giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong đội ngũ, tạo lòng tin, kích thích đội ngũ mạnh dạn đóng góp hình thành nhận thức mới, từ đó có tinh thần trách nhiệm đối với nhiệm vụ được giao, chấp hành tốt chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước, nội qui cơ quan, qui chế chuyên môn, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ của đơn vị, của ngành.

3. Tổ chức thực hiện:

3.1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch hoạt động và triển khai thực hiện đến tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.

- Xây dựng kế hoạch bổ sung kinh phí mua sắm, xây dựng tủ sách pháp luật cung ứng đầy đủ các loại sách, văn bản cần thiết cho việc tìm hiểu pháp luật của báo cáo viên và CBGV, học sinh có nhu cầu tìm hiểu.

- Tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật cho CBGV trong các buổi họp hội đồng, họp chuyên môn, lồng ghép với các hoạt động của tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên trong những dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao hiểu biết và ý thức trách nhiệm của cán bộ giáo viên và học sinh tự giác, tích cực tham gia vào phong trào quần chúng bảo vệ an ninh tổ quốc.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện thông tư liên tịch số 34/2009/TTLT-BGDĐT-BCA giữa Bộ GD&ĐT và Bộ Công an về việc hướng dẫn phối hợp thực hiện công tác bảo đảm ANNT trong cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

3.2. Đối với cán bộ, giáo viên :

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả đối với công tác ANTT trường học và xử lý nghiêm các vụ việc học sinh dùng hung khí đánh nhau.

- Tăng cường công tác vận động cán bộ, giáo viên, công nhân viên tham gia có hiệu quả các hoạt động phòng ngừa và trấn áp tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự trong trường học gắn với việc thực hiện cuộc vận động: “*Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh*” kết hợp với các cuộc vận động: “*Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương về đạo đức, tự học và sáng tạo*”, cuộc vận động: “*Hai không*” và cuộc vận động: “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*” trong toàn cán bộ, giáo viên và học sinh.

3.3. Đối với học sinh :

Xây dựng Chi đội vững mạnh, tự quản tốt, lớp học *thân thiện học sinh tích cực*.

Tham gia các hoạt động về bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và ma túy trong nhà trường, địa phương.

Nâng cao ý thức đề cao cảnh giác, không để bọn xấu lôi kéo, lợi dụng. Kịp thời báo cho thầy cô giáo, người lớn biết những người lạ mặt vào trường mà có hành vi, thái độ không rõ ràng, minh bạch. Tuyệt đối không xem, lưu truyền văn hóa phẩm đồi trụy, không vào những trang web có nội dung xấu, không lành mạnh.

Có thái độ, hành vi ứng xử văn hoá, tôn trọng, lễ phép với thầy cô, nhân viên nhà trường và người lớn tuổi, đoàn kết giúp đỡ bạn, trung thực trong lời nói, việc làm. Có ý thức tự giác chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước; Quy chế, nội quy của trường học, không dùng chất kích thích như chích hút ma túy, thuốc lá, uống rượu bia, không gây gổ đánh nhau, không la ré làm mất trật tự trong trường học, lớp học; không trộm cắp, không vi phạm pháp luật làm ảnh hưởng đến uy tín, danh dự nhà trường.

II . KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI.

1. Mục đích, yêu cầu.

- Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo Phòng, chống thiên tai của nhà trường; xây dựng và thực hiện theo quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo.

- Duy trì công tác Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến 100% học sinh và cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

- Tổ chức tập huấn kiến thức phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, kỹ năng tuyên truyền phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong các

nhà trường nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng cộng đồng.

- Hoàn thiện, củng cố phòng y tế nhà trường với các trang thiết bị, cơ số thuốc cấp cứu theo quy định; nâng cao năng lực sơ cấp cứu tại nhà trường.

2. Nhiệm vụ và giải pháp.

2.1. Công tác chỉ đạo

- Thành lập Ban Chỉ đạo Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn của ngành và các nhà trường. Công tác phòng chống lụt, bão, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn phải được tiến hành chủ động, ứng phó kịp thời để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại về người và tài sản do thiên tai gây ra.

- Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo Phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong nhà trường với các nhiệm vụ sau:

+ Tăng cường tổ chức kiểm tra công tác chuẩn bị thực hiện kế hoạch Phòng, chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn trước mùa mưa bão.

+ Ban Chỉ đạo Phòng, chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn phải trực 100% trong thời gian có bão, áp thấp nhiệt đới, lốc xoáy, mưa lớn, lũ quét để nắm chắc diễn biến tình hình, để phòng tình huống xấu và chuẩn bị phương án ứng phó thích hợp, hiệu quả. Đồng thời theo dõi và thông tin kịp thời trên các kênh thông tin, liên lạc về diễn biến tình hình khí tượng thủy văn, dự báo bão, áp thấp nhiệt đới, thiên tai cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh biết để kịp thời ứng phó, chủ động thực hiện các phương án, kế hoạch phòng, chống lụt bão, thiên tai, tìm kiếm, cứu nạn.

+ Có kế hoạch tổ chức tập huấn, hướng dẫn, tuyên truyền để nâng cao nhận thức cộng đồng về ứng phó với lụt, bão, thiên tai.

+ Xây dựng kế hoạch và triển khai phương án ứng phó với các loại hình thiên tai trên địa bàn với các chi tiết cụ thể trong công tác phòng, chống, ứng phó và khắc phục hậu quả do bão, áp thấp nhiệt đới, lốc xoáy, mưa lớn do thiên tai gây ra; tổ chức chuẩn bị các điều kiện cần thiết và diễn tập theo phương án đã được duyệt.

+ Luôn quán triệt và thực hiện có hiệu quả phương châm “bốn tại chỗ” (Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, vật tư, phương tiện và kinh phí tại chỗ, hậu cần tại chỗ và “ba sẵn sàng” (chủ động phòng tránh, đối phó kịp thời, khắc phục khẩn trương và có hiệu quả).

+ Có kế hoạch phổ biến pháp luật về phòng, chống thiên tai lồng ghép trong chương trình giáo dục. Tăng cường thông tin, tuyên truyền, cảnh báo, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, học sinh, phụ huynh về ý thức phòng, chống rủi ro thiên tai; nâng cao năng lực tự tổ chức ứng phó sự cố thiên tai; tập huấn, diễn tập về công tác phòng, chống lụt, bão, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong các nhà trường; phổ biến, hướng dẫn các biện pháp phòng, tránh ứng phó thiên tai đến cán bộ, công chức, viên chức và học sinh.

+ Thành lập đội xung kích, tình nguyện phụ trách công tác tuyên truyền, thông tin, cảnh báo và ứng cứu trong công tác phòng, chống lụt, bão, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong các nhà trường. Nâng cao năng lực xử lý tình huống, chỉ huy, điều hành tại chỗ để ứng phó thiên tai đạt hiệu quả và giảm nhẹ thiên tai.

+ Huy động mọi nguồn lực tài chính cho công tác phòng, chống lụt bão, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn – cứu hộ.

+ Cập nhật, theo dõi và báo cáo kịp thời các rủi ro thiên tai xảy ra trong và ngoài nhà trường, đồng thời rút kinh nghiệm trong toàn ngành.

+ Thường xuyên tổ chức kiểm tra việc sử dụng an toàn hệ thống điện, nước, kho tàng (máy móc, trang thiết bị, đồ dùng dạy học...)

+ Bảo vệ hệ thống thông tin liên lạc, thiết bị điện, vấn đề an toàn trong sử dụng điện; liên hệ các cơ quan điện lực khắc phục sửa chữa ngay khi xảy ra sự cố đường dây tải điện và có phương án đảm bảo nguồn điện dự phòng.

+ Lập kế hoạch tổ chức kiểm tra hệ thống thoát nước, bờ bao quanh trường và có kế hoạch phát quang, nạo vét thông thoáng dòng chảy, tháo dỡ, dọn dẹp những vật cản làm ách tắc dòng chảy, hạn chế việc tiêu thoát nước.

+ Lập kế hoạch kiểm tra trường học để chặt bỏ những cành cây có khả năng nguy hiểm khi đông, bão đến; khảo sát các phòng học xuống cấp để có kế hoạch sửa chữa, nâng cấp, đồng thời có biện pháp chằng chống nhà cửa an toàn nhằm phòng tránh tốc mái, sụp đổ khi có giông, gió, lốc xoáy xảy ra.

+ Thực hiện công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch Phòng, chống lụt bão và rủi ro thiên tai.

2.2. Công tác tuyên truyền, giáo dục

- Tiếp tục thực hiện quy chế phối hợp liên ngành GD&ĐT và các ban ngành đoàn thể của địa phương, chữa cháy và cứu hộ, cứu nạn trong các nhà trường.

- Tăng cường tuyên truyền phòng chống lụt bão, rủi ro thiên tai và tìm kiếm cứu nạn. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền thường xuyên, liên tục qua các phương tiện truyền thông đại chúng, áp phích, khẩu hiệu, tờ rơi; chú trọng tuyên truyền trực tiếp qua các phương tiện truyền thông của trường, qua các buổi sinh hoạt chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đoàn, Đội... nhằm nâng cao nhận thức trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh, hạn chế các rủi ro thiên tai có thể xảy ra.

- Chỉ đạo nhà trường phối hợp chặt chẽ với chính quyền, công an, gia đình, cơ quan thông tin, truyền thông và Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc tuyên truyền giáo dục học sinh kỹ năng phòng chống lụt bão, rủi ro thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Duy trì và đẩy mạnh việc lồng ghép nội dung giáo dục phòng chống lụt bão, rủi ro thiên tai và tìm kiếm cứu nạn vào các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong nhà trường.

2.3. Công tác tập huấn, bồi dưỡng:

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên học sinh những kiến thức cơ bản về các yếu tố, nguy cơ và cách phòng chống lụt bão, rủi ro, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, tập trung triển khai một số chuyên đề trọng tâm sau:

+ Tổ chức cho học sinh tham gia các lớp học bơi do huyện tổ chức (nếu có) để đảm bảo về số lượng và chất lượng học tập.

+ Tập huấn về kỹ năng phòng chống lụt bão, rủi ro thiên tai và cứu hộ, cứu nạn, phòng cháy, chữa cháy, phòng chống đuối nước.

+ Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn về công tác phòng chống các dịch bệnh truyền nhiễm, bệnh dịch, đặc biệt trong mùa mưa bão.

2.4. Công tác khảo sát, khắc phục các nguy cơ gây rủi ro thiên tai

- Tiếp tục phối hợp với các cơ quan công an, y tế, xây dựng tham mưu với chính quyền về công tác khảo sát nguy cơ rủi ro thiên tai trong và ngoài nhà trường; phân tích, xác định rõ nguyên nhân có thể dẫn đến các rủi ro thiên tai để từ đó bổ sung những biện pháp phòng chống có hiệu quả.

- Chủ động giám sát, phát hiện và có biện pháp khắc phục các nguy cơ rủi ro thiên tai, không để xảy ra tai nạn nghiêm trọng trong nhà trường; chủ động xây dựng phương án thoát hiểm, đảm bảo an toàn cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh khi xảy ra thiên tai, xử lý nhanh chóng, kịp thời khi có rủi ro thiên tai.

- Hoàn thiện, củng cố phòng y tế nhà trường với nhân lực, cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, thuốc cấp cứu theo quy định để cấp cứu kịp thời khi cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh bị rủi ro thiên tai.

3. Tổ chức thực hiện.

- Thành lập Ban chỉ đạo, Xây dựng Kế hoạch Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn, xây dựng trường học an toàn năm học 2015 – 2016.

- Lồng ghép nội dung giáo dục phòng chống rủi ro thiên tai và tìm kiếm cứu nạn trong trường học; hướng dẫn sơ cấp cứu.

- Tổ chức khảo sát, đánh giá nguy cơ rủi ro thiên tai của đơn vị và đề xuất kiến nghị với cấp trên; chủ động có giải pháp khắc phục, phòng ngừa; có biện pháp can thiệp trực tiếp vào những nơi có thể xảy ra rủi ro thiên tai.

- Tiếp tục củng cố, xây dựng phòng y tế nhà trường với các trang thiết bị, dụng cụ sơ cấp

cứu, cơ số thuốc theo quy định.

III . KẾ HOẠCH PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ.

1. Mục đích yêu cầu

- Giúp toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường thấy được ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác phòng cháy, chữa cháy, từ đó có ý thức, trách nhiệm thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy trong nhà trường.

- Đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy trong nhà trường. Không để xảy ra hỏa hoạn làm ảnh hưởng đến an toàn tính mạng, sức khỏe con người và tài sản của nhà trường.

2. Nhiệm vụ công tác phòng cháy, chữa cháy trong năm học:

2.1. Công tác tổ chức kế hoạch:

- Trường đã thành lập ban PCCC, phòng chống thiên tai trong nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên ban để hiểu rõ nắm bắt chương trình hành động.

- Thông tin tuyên truyền cho toàn CBGV và học sinh nhà trường hiểu rõ nguy hiểm, tác hại của cháy, nổ để mọi người luôn cảnh giác đề phòng, đồng thời nêu cao trách nhiệm của mỗi người sẵn sàng làm tốt nhiệm vụ PCCC.

2.2. Nhiệm vụ công tác PCCC trong nhà trường:

- Tổ chức kiểm tra, rà soát toàn bộ cơ quan, khu phòng làm việc của nhà trường, khu hiệu bộ, văn phòng, phòng học, phòng máy vi tính, phòng thí nghiệm thực hành, phòng bảo vệ, phòng kho.

- Sắp xếp hợp lý các dụng cụ chữa cháy, nổ đúng qui cách gọn gàng, đảm bảo an toàn, dễ vận chuyển, dễ phòng chữa khi tình huống xảy ra.

- Xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy cụ thể, triển khai hoạt động theo tuần tháng, học kỳ và cả năm học.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể tuần, tháng, học kỳ, năm học. Tuyên truyền vận động giáo dục mọi người hiểu và thực hiện tốt công tác PCCC trong cơ quan đơn vị và tại gia đình. Xây dựng ý thức tự giác thường xuyên bảo vệ an toàn không để cháy, nổ xảy ra, giữ gìn tốt công tác an ninh trật tự trong cơ quan trường học.

2.3. Công tác Tuyên truyền và tổ chức tập huấn, trang bị dụng cụ phương tiện CSVC:

2.3.1. Tổ chức tuyên truyền giáo dục về PCCC:

- Thông qua các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng, học kỳ ban PCCC kết hợp chặt chẽ các ban ngành đoàn thể lồng ghép chương trình kế hoạch hoạt động tuyên truyền cho CBGV và giáo dục học sinh luôn luôn cảnh giác và quan tâm đến công tác PCCC.

- Qua tổng hợp nhận xét và phổ biến công tác hàng tuần vào buổi chào cờ ngày thứ 2 lãnh đạo trực, giáo viên trực tuần nhắc nhở nêu cao tinh thần cảnh giác đối với công tác PCCC và giữ gìn an ninh trật tự trong và ngoài nhà trường. có nhiều hình thức cảnh báo giáo dục để học sinh nhận thức đầy đủ về an toàn trong PCCC.

- Giao nhiệm vụ cụ thể cho Đoàn thanh niên, Công đoàn có những hình thức tuyên truyền giáo dục CBGV và học sinh luôn luôn thực hiện tốt công tác PCCC trong nhà trường và trên địa bàn dân cư.

2.3.2. Tổ chức học tập, tập huấn về công tác PCCC:

- Nhà trường thường xuyên tuyên truyền nhắc nhở nâng cao tinh thần tự giác, tự quản trách nhiệm PCCC của CBGV và học sinh.

- Đoàn Thanh niên, Công đoàn, các giáo viên chủ nhiệm thường xuyên nhắc nhở đưa vào nội dung sinh hoạt tuần tháng để phổ biến giáo dục học sinh, đoàn viên thực hiện tốt nhiệm vụ PCCC.

- Thông qua các giờ học chính khoá, ngoại khoá môn, GDCD, Hoá học, Vật lý ... các tiết học thực hành giáo viên lồng ghép giáo dục ý thức về phòng chống, cháy, nổ.

- Mỗi học kỳ trong năm học thông qua chủ đề của tháng, đội thanh niên tình nguyện nhà trường được tổ chức tập huấn các phương pháp PCCC và xây dựng sơ đồ phương án tác chiến trong nhà trường.

- Phối hợp các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương tuyên truyền, giáo dục, tổ chức học và tập huấn cho CBGV – học sinh thực hiện tốt công tác PCCC.

2.3.3. Công tác chuẩn bị dụng cụ, trang thiết bị PCCC.

Trong năm học xây dựng, củng cố, bổ sung các thiết bị, dụng cụ phục vụ cho công tác PCCC nhà trường:

+ Mua sắm thêm dụng cụ: Bình khí CO₂, hệ thống ống dẫn nước dùng cho máy bơm, bể chứa nước.

+ Bảo dưỡng, sử dụng máy bơm nước đã có, đảm bảo hoạt động có hiệu quả phục vụ tốt khi có xảy ra cháy, nổ.

Thường xuyên phân công lớp trực tuần làm tốt công tác vệ sinh trường lớp. Thu dọn các phế liệu, rác thải đổ đúng nơi qui định.

Yêu cầu bảo vệ có tinh thần trách nhiệm cao trực gác ngày, đêm đặc biệt là các ngày cao điểm như ngày lễ lớn, tết, hè ... v.v.

3. Biện pháp duy trì và nâng cao hiệu quả công tác PCCC.

- Hàng tuần giao cho giáo viên trực tuần, ban lao động nhà trường theo dõi kiểm tra nhắc nhở các lớp, CBGV luôn thực hiện tốt công tác an toàn đề phòng cháy, nổ.

- Hàng tháng, học kỳ ban chỉ đạo PCCC tiến hành kiểm tra rà soát hệ thống các phòng học, khu hiệu bộ văn phòng, phòng làm việc của cơ quan, các phòng chức năng, các thiết bị dụng cụ phục vụ công tác PCCC kịp thời phát hiện những sự cố có thể xảy ra để tu sửa bảo dưỡng đảm bảo an toàn vững chắc.

- Phân công nhiệm vụ, thường xuyên đôn đốc nhắc nhở các thành viên, các ban ngành đoàn thể trong trường chú ý thực hiện tốt kế hoạch PCCC.

- Theo dõi xếp loại thi đua các lớp về công tác PCCC trong học kỳ và cả năm học.

- Tổ chức cho học sinh cam kết không để xảy ra các hiện tượng cháy, nổ trong và ngoài trường.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, nêu cao tinh thần trách nhiệm của từng CBGV và học sinh về giữ gìn an ninh trật tự, đề phòng nâng cao cảnh giác kiên quyết không để cháy nổ xảy ra trong trường.

4. Chỉ tiêu thực hiện trong năm học:

- Công tác PCCC được tuyên truyền giáo dục phổ biến sâu rộng đến từng học sinh, từng lớp và toàn bộ CBGV. Đảm bảo 100% CBGV và học sinh cam kết thực hiện tốt kế hoạch PCCC.

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác PCCC đúng theo tinh thần của các công văn chỉ thị cấp trên đề ra.

- Trong năm học đảm bảo 100% không để xảy ra hiện tượng cháy, nổ hoặc có cháy nổ xảy ra trong nhà trường.

- Ban chỉ đạo xây dựng kế hoạch hoạt động phòng cháy chữa cháy trong năm học nhằm đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy trong nhà trường.

- Giao ban công tác hàng tháng về công tác an ninh, PCCC trong nhà trường để rút kinh nghiệm việc thực hiện; thông tin, báo cáo kịp thời các vụ việc phát sinh.

- Cập nhật kịp thời thông tin và tài liệu chỉ đạo của các cấp.

5. Tiêu chuẩn đánh giá triển khai công tác Phòng cháy, chữa cháy

- Công tác quản lý, chỉ đạo được thể hiện bằng hồ sơ văn bản giao ban định kỳ giữa BGH với bảo vệ.

- Đảm bảo cơ sở vật chất cho công tác phòng cháy, chữa cháy: Nội quy trường học, Nội quy ra vào trường trong ngày, Bình xịt... Nhà trường hợp đồng với nhân viên bảo vệ đủ tiêu chuẩn đã được ngành quy định, bố trí tạo điều kiện để bảo vệ được tập huấn nghiệp vụ bảo vệ, PCCC hàng năm.

- Cơ sở vật chất nhà trường được quản lý, bảo vệ an toàn. Có phương án phòng ngừa không để xảy ra cháy nổ hỏa hoạn, thực hiện nghiêm túc quy định an toàn cháy nổ...

6. Tổ chức thực hiện

- Tổ chức tuyên truyền cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường về Luật phòng cháy, chữa cháy; ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác phòng cháy, chữa cháy; từ đó giúp mọi người có ý thức, trách nhiệm thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy trong nhà trường.

- Phát động phong trào tham gia công tác phòng cháy, chữa cháy cho toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong trường.

- Mua sắm thêm trang thiết bị, phương tiện phòng cháy, chữa cháy cần thiết trong nhà trường. Kiểm tra các trang thiết bị, phương tiện chữa cháy tại chỗ. Kiểm tra những điểm phát sinh nguồn nhiệt trong nhà trường như: hệ thống điện, các phòng đặc biệt là phòng hội đồng, phòng học, phòng máy vi tính...

- Tổ chức hướng dẫn lực lượng bảo vệ diễn tập và thực hiện các phương án phòng cháy, chữa cháy tại chỗ.

- Phát hiện, ngăn chặn, điều tra, xử lý các hành vi vi phạm các quy định phòng cháy, chữa cháy trong địa bàn trường học theo Luật phòng cháy, chữa cháy và theo nội quy trường học.

IV . THÀNH LẬP BAN CHỈ ĐẠO TRƯỜNG HỌC AN TOÀN VỀ ANTT, PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ, THIÊN TAI.

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Thị Hương	Hiệu trưởng- Trưởng ban	Trưởng ban chỉ đạo
2	Nguyễn Việt Khoa	P.Hiệu trưởng – p.trưởng ban	Phó ban
3	Phạm Thị Chanh	Tổ trưởng tổ khoa học xã hội -Ủy viên	Ủy viên
4	Nguyễn Xuân Chính	Tổ trưởng tổ khoa học tự nhiên - Ủy viên	Ủy viên

5	Nguyễn Xuân Trường	Tổ phó tổ KHTN - Ủy viên	Ủy viên
6	Nguyễn Thị Huệ	Tổ phó tổ KHXX - Ủy viên	Ủy viên
7	Kim Thị Hải	CTCĐ-Ủy viên	Ủy viên
8	Phạm Văn Đáng	Giáo viên	Ủy viên
9	Bùi Văn Linh	Giáo viên	Ủy viên
10	Nguyễn Danh Tĩnh	Giáo viên	Ủy viên
11	Đặng Xuân Thành	Văn thư	Ủy viên
12	Phạm Đình Hữu	Bảo vệ	Ủy viên

Nơi nhận :

- UBND xã Hưng Thái (để báo cáo)
- Phòng GD Ninh Giang (để báo cáo)
- Công an xã Hưng Thái (để phối hợp thực hiện)
- Phó HT, Tổ trưởng 3 tổ (để triển khai thực hiện)
- Đăng tải trên Website của trường
- Lưu VT.

Hiệu trưởng

Nguyễn Thị Hương

Hung Thái, ngày 25 tháng 09 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

**V/v thành lập ban chỉ đạo trường học an toàn về ANTT,
phòng chống cháy nổ, thiên tai.**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS HUNG THÁI

- Căn cứ vào Điều lệ trường THCS do Bộ GD&ĐT ban hành.
- Căn cứ vào yêu cầu về công tác đảm bảo trường học an toàn về ANTT, phòng cháy chữa cháy, phòng chống thiên tai.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thành lập ban chỉ đạo trường học an toàn về ANTT, phòng chống cháy nổ, thiên tai gồm các ông (bà) (có danh sách kèm theo)

Điều 2. Ban chỉ đạo có trách nhiệm xây dựng kế hoạch, tổ chức, hướng dẫn, giám sát việc thực hiện, kiểm tra các hoạt động đảm bảo an toàn về ANTT, phòng chống cháy nổ, thiên tai trong nhà trường.

Điều 3. Các ông (bà) có tên trên căn cứ Quyết định thi hành. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận :

- Phòng GD Ninh Giang (để báo cáo)
- Như điều 3 (để triển khai thực hiện)
- Đăng tải trên Website của trường
- Lưu VT.

Hiệu trưởng

Nguyễn Thị Hương

**DANH SÁCH BAN CHỈ ĐẠO TRƯỜNG HỌC
AN TOÀN VỀ ANTT, PHÒNG CHỐNG CHÁY NỔ, THIÊN TAI.**

(Kèm theo Quyết định số : /QĐ-THCS ngày 25 tháng 9 năm 2015)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Nguyễn Thị Hương	Hiệu trưởng- Trưởng ban	Trưởng ban chỉ đạo
2	Nguyễn Việt Khoa	P.Hiệu trưởng – p.trưởng ban	Phó ban
3	Phạm Thị Chanh	Tổ trưởng tổ khoa học xã hội -Ủy viên	Ủy viên
4	Nguyễn Xuân Chính	Tổ trưởng tổ khoa học tự nhiên - Ủy viên	Ủy viên
5	Nguyễn Xuân Trường	Tổ phó tổ KHTN - Ủy viên	Ủy viên
6	Nguyễn Thị Huế	Tổ phó tổ KHXX - Ủy viên	Ủy viên
7	Kim Thị Hải	CTCĐ-Ủy viên	Ủy viên
8	Phạm Văn Đáng	Giáo viên	Ủy viên
9	Bùi Văn Linh	Giáo viên	Ủy viên
10	Nguyễn Danh Tĩnh	Giáo viên	Ủy viên
11	Đặng Xuân Thành	Văn thư	Ủy viên
12	Phạm Đình Hữu	Bảo vệ	Ủy viên